

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HS-ST

Ngày: 02-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn
2. Ông Nguyễn Chí Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thế Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 200/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Phương H, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1992, tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: thợ hớt tóc; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần D (chết) và bà không rõ; Vợ Trần Thị Nh, sinh năm 1995, có 01 con sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 13/10/2020 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Tô Nguyễn Thanh H, sinh năm 1996 (vắng mặt)
2. Anh Lâm Quốc Ph, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hồ Duy T, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

3. Anh Phạm Xuân L, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

4. Bà Phùng Thị T, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phương H, là người nghiện ma túy, thuê phòng trọ số 26 tại địa chỉ số 201/9 đường Lê Văn Việt, Khu phố 4, phường Hiệp Phú, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 05/4/2020, Hồ xuống bãi xe của nhà trọ thấy xe mô tô hiệu WORLD, màu xanh, biển số: 51X2 – 7797, số máy: 10414134-FMH, số khung: 00010414134-XCH của anh Lâm Quốc Ph không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. H lén lút giật đứt giây điện rồi nổ máy điều khiển đến Cửa hàng xe máy Phước Hải số 192 đường Bạch Đằng, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Nguyễn Văn H làm chủ, bán cho anh H với giá 1.000.000 đồng. Sau đó anh H bán lại cho anh Phạm Xuân L với giá 2.000.000 đồng, anh L lên trang mạng chợ tốt bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 2.700.000 đồng.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/4/2020, H tiếp tục xuống bãi xe của nhà trọ số 201/9 đường Lê Văn Việt, Khu phố 4, phường Hiệp Phú, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh thấy xe mô tô nhãn hiệu WAVE, loại KRSM, màu xanh, biển số: 78H3 – 3139, số máy: HC09E0219957, số khung: 9063Y219855 của chị Tô Nguyễn Thu H không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Hồ lén lút giật đứt giây điện rồi nổ máy điều khiển xe mô tô đến khu vực đường Trần Khắc Chân, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho chị Phùng Thị T với giá 1.000.000 đồng.

Sau khi xảy ra vụ việc anh Lâm Quốc Ph, chị Tô Nguyễn Thu H phát hiện bị mất xe mô tô nên đến Công an phường Hiệp Phú, Quận 9 trình báo. Tiến hành trích xuất camera tại khu nhà trọ và làm việc với ông Trần Văn Đ là quản lý khu nhà trọ xác định Trần Phương H là đối tượng trộm cắp nên Công an phường Hiệp Phú, Quận 9 triệu tập H đến làm việc và H đã thừa nhận toàn bộ hành vi đã nêu.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 59-2020/KL-ĐGTS ngày 28/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 9, thì: Xe mô tô hiệu WORLD, màu xanh, biển số: 51X2 – 7797 có giá trị còn lại là 1.150.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu WAVE, loại KRSM, màu xanh, biển số: 78H3 – 3139 có giá trị còn lại là 4.200.000 đồng.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 (nay là Công an thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với: Trần Phương H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau đó H bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định tạm đình chỉ vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can và ra quyết định truy nã đối với Trần Phương H. Ngày 13 tháng 10 năm 2020, Trần Phương H bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 (nay là Công an thành phố Thủ Đức), Trần Phương H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

Xe mô tô nhãn hiệu WAVE, loại KRSM, màu xanh, biển số: 78H3 – 3139, qua xác minh xe do chị Trần Thị Thu Ph đứng tên chủ sở hữu và chị Ph bán lại cho chị Tô Nguyễn Thu H có làm giấy tờ mua bán xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã trả lại cho chị H.

Xe mô tô hiệu WORLD, màu xanh, biển số: 51X2 – 7797, không thu hồi được, qua xác minh xe do anh Đoàn Ngọc K đứng tên chủ sở hữu. Sử dụng một thời gian anh K bán lại cho người khác không rõ lai lịch, không làm giấy tờ mua bán. Chị Lại Thị Mỹ H mua lại của một người không rõ lai lịch, không làm giấy tờ mua bán rồi giao cho anh Lâm Quốc Ph sử dụng.

01 áo sọc caro sơ mi đỏ trắng, 01 nón kết màu đen Pharaon Karaoke, 01 áo sơ mi màu đen hiệu Just Men, 01 đôi giày hiệu Adidas là trang phục của Trần Phương H khi thực hiện trộm cắp tài sản được trích xuất trong camera. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 (nay là Công an thành phố Thủ Đức) đang thu giữ vật chứng trên theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 49/20 ngày 20/5/2020.

Số tiền 4.700.000 đồng, trong đó thu giữ của Phạm Xuân L 2.700.000 đồng và thu giữ của Nguyễn Văn H là 2.000.000 đồng theo phiếu thu số 211 ngày 11/6/2020 của Công an Quận 9 (nay là Công an thành phố Thủ Đức).

01 đĩa DVD chứa clip được trích xuất từ hệ thống camera của nhà trọ được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự:

Anh Lâm Quốc Ph được chủ nhà trọ hỗ trợ số tiền 1.200.000 đồng và xe bị mất có giá trị thấp nên không yêu cầu bồi thường và không thắc mắc hay khiếu nại gì về sau.

Chị Tô Nguyễn Thu H đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường và không thắc mắc hay khiếu nại gì về sau.

Anh Nguyễn Văn H, anh Phạm Xuân L và chị Phùng Thị T không biết tài sản do trộm cắp mà có đã tự nguyện nộp lại tiền và không yêu cầu bồi thường, giải quyết việc dân sự.

Cáo trạng số: 06/CT-VKSQ9 ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Trần Phương H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Phương H về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trần Phương H từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo sọc caro sơ mi đỏ trắng, 01 nón kết màu đen Pharaon Karaoke, 01 áo sơ mi màu đen hiệu Just Men, 01 đôi giày hiệu Adidas; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.700.000 đồng.

Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Phương H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 05/4/2020, tại nhà số 201/9 đường Lê Văn Việt, Khu phố 4, phường Hiệp Phú, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh. Trần Phương H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu WORLD, màu xanh, biển số: 51X2 – 7797, số máy: 10414134-FMH, số khung: 00010414134-XCH của anh Lâm Quốc Ph có giá trị còn lại là 1.150.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/4/2020 cũng tại nhà số 201/9 đường Lê Văn Việt, Khu phố 4, phường Hiệp Phú, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh. Trần Phương H tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu WAVE, loại KRSM, màu xanh, biển số: 78H3 – 3139, số máy: HC09E0219957, số khung: 9063Y219855 của chị Tô Nguyễn Thu H có giá trị còn lại là 4.200.000 đồng. Do đó, Hành vi của Trần Phương H đã phạm vào tội “Trộm

cấp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức) đối với bị cáo Trần Phương H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo là người có sức khỏe, nhưng do lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với Nguyễn Văn Hải, Phạm Xuân L và Phùng Thị T mua xe mô tô của Trần Phương H, do không biết tài sản trộm cắp mà có, vì vậy không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với H, L và T.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 áo sọc caro sơ mi đỏ trắng, 01 nón kết màu đen Pharaon Karaoke, 01 áo sơ mi màu đen hiệu Just Men, 01 đôi giày hiệu Adidas là trang phục của Trần Phương H khi thực hiện trộm cắp tài sản, bị cáo không đồng ý nhận lại, đây là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 4.700.000 là do Phạm Xuân L và Nguyễn Văn H mua bán tài sản do trộm cắp mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về dân sự: Anh Lâm Quốc Ph được chủ nhà trọ hỗ trợ số tiền 1.200.000 đồng, xe bị mất có giá trị thấp nên không yêu cầu bồi thường; chị Tô Nguyễn Thu H đã nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường; anh Nguyễn Văn H, anh Phạm Xuân L và chị Phùng Thị T không biết tài sản do trộm cắp mà có đã tự nguyện nộp lại tiền và không yêu cầu bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Phương H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Phương H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Phương H 01 (một) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 4.700.000 (bốn triệu bảy trăm ngàn) đồng (theo Phiếu thu số 211 ngày 11/6/2020 của Công an Quận 9 (nay là Công an thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh).

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sọc caro sơ mi đỏ trắng, 01 nón kết màu đen Pharaon Karaoke, 01 áo sơ mi màu đen hiệu Just Men, 01 đôi giày hiệu Adidas (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 49/20 ngày 20/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Phương H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường